

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

**VÕ THANH LONG**

**GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG  
VÙNG BỊ THU HỒI ĐẤT SẢN XUẤT TRONG QUÁ TRÌNH  
ĐÔ THỊ HOÁ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ TAM KỲ,  
TỈNH QUẢNG NAM**

**Chuyên ngành: Kinh tế phát triển**

**Mã số: 60.31.05**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ**

**Đà Nẵng - Năm 2011**

Công trình được hoàn thành tại  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

Người hướng dẫn khoa học: **TS. NGUYỄN THANH LIÊM**

Phản biện 1: **TS. Ninh Thị Thu Thủy**

Phản biện 2: **TS. Trần Minh Cả**

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn  
tốt nghiệp thạc sĩ kinh tế họp tại Đại học Đà Nẵng vào  
ngày 17 tháng 12 năm 2011

*Có thể tìm hiểu luận văn tại:*

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

## MỞ ĐẦU

### 1. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI

Nước ta đang trong quá trình CNH- HĐH đất nước, từng bước hội nhập với nền kinh tế thế giới. Vì vậy, việc phát triển các khu, cụm công nghiệp và đô thị là tất yếu.

Sự phát triển các khu, cụm công nghiệp và đô thị dẫn đến sự thay đổi về đất đai, lao động, việc làm, thu nhập và cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn. Xét về lâu dài, sự thay đổi này mang tính chất tích cực, tạo điều kiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng CN-TMDV, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp trong tổng sản phẩm quốc nội, góp phần đẩy nhanh quá trình CNH - HĐH đất nước, tạo ra việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động. Tuy nhiên, sự phát triển các khu, cụm công nghiệp và đô thị cũng tạo ra rất nhiều khó khăn cho người dân các vùng có đất sản xuất bị thu hồi, nhất là ở những địa phương có tốc độ công nghiệp hoá và đô thị hoá diễn ra nhanh chóng. Trong đó vấn đề việc làm của người dân sau khi bị thu hồi đất được coi là vấn đề bức xúc nhất.

Tam Kỳ là trung tâm hành chính tỉnh lỵ của tỉnh Quảng Nam, đặc biệt từ khi được công nhận là thành phố trực thuộc tỉnh, quá trình đô thị hóa diễn ra tương đối nhanh. Tính từ năm 2006 đến nay, khoảng 182 dự án đã được đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố, thu hồi 466,9 ha đất phục vụ cho các dự án, có 4.552 hộ bị ảnh hưởng, với 5.572 lao động cần giải quyết việc làm trong tổng số 12.435 lao động.

Tuy nhiên, việc giải quyết việc làm cho lao động sau khi Nhà nước thu hồi đất sản xuất trên địa bàn thành phố Tam Kỳ vẫn còn nhiều bức xúc. Thực tế cho thấy, người lao động trong vùng thu hồi đất không tìm được việc làm, hoặc tìm được việc làm không ổn định,

tình trạng các doanh nghiệp sau khi tuyển dụng lao động nhưng trả lương quá thấp khiến người lao động tự bỏ việc không phải là ít. Vì vậy, việc tìm giải pháp giải quyết việc làm ổn định, tăng thu nhập cho người lao động vùng bị thu hồi đất sản xuất để phát triển các khu, cụm công nghiệp và đô thị là vấn đề cấp thiết có tính bức xúc trên địa bàn thành phố Tam Kỳ.

Với những lý do trên, đề tài: “Giải quyết việc làm cho người lao động vùng bị thu hồi đất sản xuất trong quá trình đô thị hoá trên địa bàn thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam” đã được chọn để nghiên cứu.

## **2. MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU**

- Làm rõ những vấn đề lý luận về giải quyết việc làm cho lao động vùng thu hồi đất

- Nghiên cứu một số kinh nghiệm giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất của một số tỉnh/thành phố

+ Nghiên cứu thực trạng về giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất ở thành phố Tam Kỳ thời gian qua, tìm ra nguyên nhân của những hạn chế.

+ Đề xuất một số giải pháp có tính khả thi để giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất ở thành phố Tam Kỳ.

## **3. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU**

- Đối tượng nghiên cứu của đề tài là việc làm của những hộ có đất sản xuất bị thu hồi trên địa bàn thành phố Tam Kỳ.

- Phạm vi nghiên cứu:

Đề tài tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác giải quyết việc làm cho người lao động vùng có đất sản xuất bị thu hồi để phát triển các khu, cụm công nghiệp và đô thị. Tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ của Nhà nước với các hộ có đất

sản xuất bị thu hồi, những khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm, các giải pháp nhằm giải quyết việc làm cho người lao động trong vùng bị thu hồi đất.

Về không gian: trên địa bàn thành phố Tam Kỳ

Phạm vi thời gian: từ năm 2006 đến năm 2010.

#### **4. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

- ✓ Căn cứ vào cơ sở lý luận.
- ✓ Phương pháp thống kê mô tả, phân tích, so sánh
- ✓ Số liệu được thu thập từ niên giám thống kê của Chi cục thống kê thành phố Tam Kỳ, từ các báo cáo của các phòng Tài nguyên – Môi trường, Phòng LĐ – TB & XH của thành phố Tam Kỳ có liên quan đến vấn đề nghiên cứu.

#### **5. Ý NGHĨA KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN CỦA ĐỀ TÀI**

- ✓ Hệ thống hóa các vấn đề lý luận về giải quyết việc làm cho lao động vùng bị thu hồi đất.
- ✓ Đánh giá tình hình giải quyết việc làm cho lao động vùng thu hồi đất ở thành phố Tam Kỳ, tìm ra nguyên nhân của những hạn chế.
- ✓ Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp giải quyết việc làm cho người lao động có đất sản xuất bị thu hồi thời gian đến.

#### **6. CẤU TRÚC CỦA LUẬN VĂN**

Luận văn bao gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về giải quyết việc làm

Chương 2: Thực trạng giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất sản xuất trong quá trình đô thị hóa ở thành phố Tam Kỳ thời gian qua.

Chương 3: Giải pháp giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất sản xuất ở thành phố Tam Kỳ thời gian đến.

## CHƯƠNG 1

### CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM

#### 1.1. Những vấn đề chung về lao động việc làm

##### 1.1.1. Nguồn lao động và lực lượng lao động <sup>[20. tr.167]</sup>

###### 1.1.1.1. Nguồn lao động

Ở nước ta, theo qui định của Bộ luật Lao động, độ tuổi lao động đối với nam từ 15 tuổi đến 60 tuổi và nữ từ 15 tuổi đến 55 tuổi. Nguồn lao động luôn được xem xét trên 2 mặt biểu hiện đó là số lượng và chất lượng.

###### 1.1.1.2. Lực lượng lao động

Theo quan niệm của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) là bộ phận dân số trong độ tuổi lao động. Theo qui định thực tế đang có việc làm và thất nghiệp.

Ở nước ta hiện nay thường sử dụng khái niệm sau: lực lượng lao động là bộ phận dân số đủ 15 tuổi trở lên có việc làm và những người thất nghiệp.

##### 1.1.2. Việc làm và thất nghiệp <sup>[20. tr.175, 177]</sup>

###### 1.1.2.1. Khái niệm việc làm

Theo các nhà kinh tế học lao động thì việc làm được hiểu là sự kết hợp giữa sức lao động với tư liệu sản xuất nhằm biến đổi đối tượng lao động theo mục đích của con người.

Theo quy định của Bộ luật Lao động ở nước ta, khái niệm việc làm được xác định là “Mọi hoạt động lao động tạo ra nguồn thu nhập không bị pháp luật cấm đều được thừa nhận là việc làm”.

Từ quan niệm, khái niệm việc làm bao gồm các nội dung sau :

- + Là hoạt động lao động của con người.
- + Hoạt động lao động nhằm mục đích tạo ra thu nhập.
- + Hoạt động lao động đó không bị pháp luật ngăn cấm.

### 1.1.2.2. Thất nghiệp

Theo khái niệm của tổ chức lao động quốc tế (ILO), thất nghiệp (theo nghĩa chung nhất) là tình trạng tồn tại khi một số người trong độ tuổi lao động muốn có việc làm nhưng không thể tìm được việc làm ở mức tiền công nhất định.

Người thất nghiệp là người trong độ tuổi lao động có khả năng lao động, không có việc làm và đang có nhu cầu tìm việc làm.

Ở nước ta hiện nay có các loại thất nghiệp sau: Thất nghiệp hữu hình; thất nghiệp trá hình. Ngoài ra, còn tồn tại một số hình thức thất nghiệp khác như: thất nghiệp tự nguyện và thất nghiệp tạm thời.

## 1.2. Nội dung và tiêu chí giải quyết việc làm cho người lao động

### 1.2.1. Khái niệm giải quyết việc làm <sup>[29, tr.31]</sup>

Giải quyết việc làm chính là tạo ra các cơ hội để người lao động có việc làm và tăng thu nhập, phù hợp với lợi ích của bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội.

Giải quyết việc làm cần phải được xem xét cả từ ba phía: người lao động, người sử dụng lao động và Nhà nước.

Như vậy, Theo nghĩa rộng: Giải quyết việc làm là tổng thể những biện pháp, chính sách kinh tế xã hội của nhà nước, cộng đồng và bản thân người lao động tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội tạo điều kiện thuận lợi để đảm bảo cho mọi người có khả năng lao động có việc làm. Theo nghĩa hẹp: Giải quyết việc làm là các biện pháp chủ yếu hướng vào đối tượng thất nghiệp, thiếu việc làm nhằm tạo ra việc làm cho người lao động, duy trì tỷ lệ thất nghiệp ở mức thấp nhất.

### 1.2.2. Nội dung giải quyết việc làm cho người lao động

1.2.2.1. Hướng nghiệp, đào tạo nghề cho lao động bị thu hồi đất sản xuất và giới thiệu việc làm

Hướng nghiệp là giúp cho người học lựa chọn được ngành học, trình độ đào tạo phù hợp. Giúp người học có thông tin về thị trường lao động và tìm được việc làm phù hợp.

Đào tạo nghề là nhiệm vụ quan trọng trong sự phát triển nguồn nhân lực, dịch chuyển cơ cấu lao động theo hướng tiến bộ, đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực cho thời kỳ CNH- HĐH.

Đối với người có đất sản xuất bị thu hồi vấn đề đào tạo nghề cho người lao động là vấn đề quan trọng.

Hoạt động giới thiệu việc làm: Thực hiện việc tư vấn về chính sách lao động, cung cấp thông tin về việc làm cho người lao động và người sử dụng lao động.

#### *1.2.2.2. Phát triển sản xuất tạo mở việc làm*

Đây là giải pháp quan trọng nhất quyết định việc tăng giảm chỗ làm việc trong thị trường lao động. Do vậy phải thực hiện các hoạt động nhằm giải quyết mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với giải quyết việc làm, tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu đầu tư để tạo thêm nhiều việc làm cho người lao động.

#### *1.2.2.3. Xuất khẩu lao động*

Xuất khẩu lao động là việc đưa người lao động trong nước ra nước ngoài làm việc. Xuất khẩu lao động là hoạt động cơ bản trong phát triển kinh tế, là giải pháp hữu hiệu nhằm giải quyết việc làm cho người lao động nói chung, lao động bị thu hồi đất nói riêng.

#### *1.2.2.4. Cho vay tạo việc làm từ các chương trình tín dụng ưu đãi*

Bên cạnh thực hiện nhiều biện pháp để giải quyết vấn đề lao động và việc làm, một trong những biện pháp thiết thực đó là tạo điều kiện về vốn, hỗ trợ kĩ thuật và khuyến khích người lao động đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh góp phần quan trọng vào thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội.



### ***1.2.3. Tiêu chí phản ảnh giải quyết việc làm***

- Số lượng và mức tăng lao động mất đất được đào tạo nghề
- Số lao động đã được đào tạo tìm được việc làm
- Số lao động đã được đào tạo tự tạo được việc làm
- Số lao động mất đất có được việc làm trong các doanh
- Số lao động chuyển đổi nghề
- Mức tăng số lao động được đi xuất khẩu lao động hàng năm

### **1.3. Sự cần thiết giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất**

#### ***1.3.1. Đặc điểm của lao động bị thu hồi đất do quá trình đô thị hoá***

Đa số lao động bị thu hồi đất rất khó chuyển đổi nghề nghiệp.

Đa số là nông dân, có trình độ học vấn thấp, lao động chưa qua đào tạo chiếm tỷ lệ cao.

Phần lớn người lao động sau khi bị thu hồi đất có thu nhập thấp.

Nhiều người sống ỷ lại vào những khoản tiền trợ cấp đền bù đất.

Để bị lôi kéo vào các vấn đề của xã hội, là một trong các tác nhân gây nên những bất ổn của xã hội.

Phần lớn người dân cảm thấy chưa thật sự hài lòng với chính sách đền bù giải tỏa mặt bằng và hỗ trợ chuyển đổi việc làm,

#### ***1.3.2. Sự cần thiết giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất trong quá trình đô thị hóa***

Giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất là hoạt động đóng vai trò quan trọng liên quan đến ba đối tượng: Chính bản thân người lao động có đất bị thu hồi, Doanh nghiệp sử dụng đất và Xã hội (mà đại diện là Nhà nước).

##### ***1.3.2.1. Đối với người lao động có đất sản xuất bị thu hồi***

Nguyên nhân của tình trạng thất nghiệp và thiếu việc làm một phần là do sự phát triển của các ngành CN-TMDV chưa đáp ứng nhu cầu giải quyết việc làm cho người lao động. Mặt khác, do hạn chế về

năng lực và trình độ văn hoá, chuyên môn kỹ thuật, chưa thích hợp được với công việc mới, không đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động.

Do vậy vấn đề giải quyết việc làm cho lao động có đất bị thu hồi cần phải được quan tâm thường xuyên.

#### *1.3.2.2. Đối với các doanh nghiệp sử dụng đất*

Do thu hồi đất, người dân không được sống ở những nơi quen thuộc, không còn làm những nghề truyền thống lâu đời. Do đó, doanh nghiệp cũng có phần trách nhiệm để giải quyết việc làm cho người dân có đất bị thu hồi.

Doanh nghiệp hoạt động vì lợi nhuận, nên họ hoàn toàn cần tuyển những lao động phù hợp với yêu cầu. Tuy nhiên, việc đòi hỏi người lao động ngay lập tức đáp ứng được nhu cầu kỹ thuật trong doanh nghiệp cũng là vấn đề khó khăn. Vì vậy, việc qui định trách nhiệm này như thế nào cũng là vấn đề cần phải rõ ràng.

#### *1.3.2.3. Đối với Nhà nước*

Phát triển các khu, cụm công nghiệp và đô thị đã thu hút được nhiều lao động có tay nghề, làm ra sản phẩm có chất lượng và giá trị kinh tế cao và là yêu cầu tất yếu của quá trình đẩy mạnh CNH-HĐH, nâng cao sức cạnh tranh của toàn bộ nền kinh tế. Tuy nhiên cũng cần phải có chính sách và giải pháp căn bản, có tầm chiến lược để đảm bảo việc làm cho người lao động khi bị thu hồi đất.

### **1.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến giải quyết việc làm của lao động bị thu hồi đất sản xuất trong quá trình đô thị hoá**

#### *1.4.1. Điều kiện tự nhiên*

Trong quá trình đô thị hoá, đất đai canh tác đã bị thu hẹp dần cùng với quá trình mở rộng và phát triển các khu đô thị mới, phát

triển các khu, cụm công nghiệp, dịch vụ, du lịch. Điều này có ảnh hưởng trực tiếp đến việc làm của người lao động bị thu hồi đất.

#### ***1.4.2. Điều kiện kinh tế***

- Vốn đầu tư
- Tốc độ tăng trưởng kinh tế
- Tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế
- Các chính sách đền bù và tái định cư.
- Chính sách phát triển nguồn nhân lực
- Chính sách phát triển việc làm
- Phát triển thị trường lao động
- Toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế

#### ***1.4.3. Các yếu tố xã hội***

- Tập quán
- Dân số, nguồn lao động:
- Giáo dục và đào tạo
- Y tế, chăm sóc sức khỏe

### **1.5. Một số kinh nghiệm giải quyết việc làm cho lao động có đất sản xuất bị thu hồi ở một số địa phương**

#### ***1.5.1. Kinh nghiệm của thành phố Hồ Chí Minh.***

#### ***1.5.2. Kinh nghiệm của thành phố Đà Nẵng.***

#### ***1.5.3. Kinh nghiệm của thành phố Hải Phòng.***

#### ***1.5.4. Bài học rút ra***

## CHƯƠNG 2

### THỰC TRẠNG GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG BỊ THU HỒI ĐẤT SẢN XUẤT TRONG QUÁ TRÌNH ĐÔ THỊ HÓA Ở THÀNH PHỐ TAM KỲ THỜI GIAN QUA

#### 2.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của thành phố Tam Kỳ.

##### 2.1.1. Đặc điểm tự nhiên

Thành phố Tam Kỳ thuộc tỉnh Quảng Nam được thành lập tại Nghị định số 113/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ.

Là trung tâm chính trị - kinh tế và hành chính của tỉnh Quảng Nam. là đô thị miền đồng bằng Duyên Hải Miền trung và ở vị trí trung độ của cả nước. Nằm trên đường quốc lộ IA cách thành phố Đà Nẵng 70km và Hội An - Mỹ Sơn 40km về phía Bắc, cách khu kinh tế Dung Quất - Chu Lai 45km, sân bay Chu Lai và cảng Kỳ Hà 25km về phía Nam, phía Đông giáp với biển Đông có 8km bờ biển và phía Tây giáp hồ Phú Ninh có 4km bờ hồ, có đường Nam Quảng Nam đi cửa khẩu Pờ-y (kon Tum).

Tổng diện tích 92,64 km<sup>2</sup>, trong đó: Nội thành: 41,16 km<sup>2</sup>, chiếm 44,4%; Ngoại thành: 51,47 km<sup>2</sup>, chiếm 55,6%.

Số lượng các đơn vị hành chính trực thuộc: 9 phường và 4 xã.

- Nhiệt độ trung bình năm là 25,6<sup>0</sup>C, tổng số giờ nắng trong năm gần 2400 giờ, lượng mưa trung bình năm là 2300 mm.

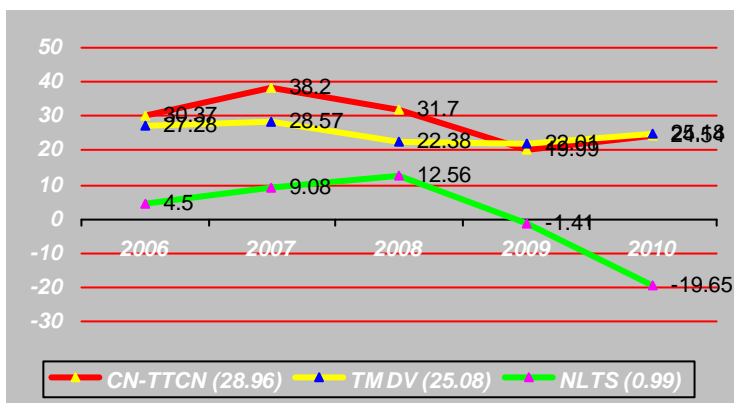
- Đường sá, hệ thống cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải và thu gom rác, hệ thống điện đã được đầu tư xây dựng hoàn chỉnh và đang được sử dụng hiệu quả.

Đất đai, Tổng diện tích tự nhiên của thành phố Tam Kỳ là 9.264 ha. Trong đó, diện tích đất nông nghiệp là 4.779,9 ha; diện tích đất phi nông nghiệp là 3.726.1 ha; diện tích đất chưa sử dụng là 758 ha.

### 2.1.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội

Hình 2.3, tốc độ tăng trưởng GDP bình quân thời kỳ năm 2006 - 2010 đạt (15,13%). Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 751 USD/người/năm năm 2006 lên 1.321 USD/người/năm năm 2010.

Hình 2.4, Cơ cấu ngành CN – TTCN không ngừng tăng lên qua mỗi năm, năm 2006 chiếm 35.3% đến năm 2010 là 37.89%. Ngành TM-DV tăng từ 56.92% năm 2006 đến năm 2010 là 58.35%. Ngành NLTS giảm từ 7.78% xuống còn 3.76% năm 2010. Cơ cấu kinh tế phi nông nghiệp năm 2006 chiếm gần 92.22% thì đến năm 2010 tăng lên 96.24%, mỗi năm chuyển dịch được gần 1% từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp.



Nguồn : Chi cục thống kê TP. Tam Kỳ - [6]

### Hình 2.5: Tốc độ tăng GTSX các ngành

Bảng 2.1, từ 2006 – 2010, đã giải quyết việc làm gần 19.000 lao động, (lao động bị thu hồi đất 3.760), bình quân 3.800 lao động/năm. Đến cuối 2010, tỷ lệ lao động được đào tạo 42%, lao động phi nông nghiệp 90%. Số trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia 7/10 trường, tỷ lệ hộ nghèo còn 5%; đạt tiêu chí văn hóa 4/13 xã phường. Hoàn thành phổ cập tiểu học và chống mù chữ, phổ cập giáo dục

THCS, có 8/13 xã phường phổ cập trung học. Đến 31/12/2010, thành phố có 107.758 người với 27.928 hộ dân. Tỷ lệ phát triển dân số trung bình 0,819%. Mật độ dân số trung bình 1163,24 người/Km<sup>2</sup>. Lao động hiện có 70.681 người, chiếm 65,59%, trong đó lao động nữ 51,22%.

## **2.2. Tình hình kết quả giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất ở Tam Kỳ**

### **2.2.1. Tình hình lao động bị thu hồi đất**

#### **2.2.1.1. Số lượng lao động bị thu hồi đất**

Từ 2006-2010, đã triển khai 182 dự, thu hồi 466,9 ha đất, bình quân trên 90 ha đất./năm. Với 333,1 ha đất sản xuất bị thu hồi, có 4.552 hộ và 19.133 nhân khẩu, trong đó có 12.435 người trong độ tuổi lao động với 5.572 lao động cần giải quyết việc làm. Bình quân mỗi hộ 0.073 ha đất sản xuất bị thu hồi. (bảng 2.2)

#### **2.2.1.2. Chất lượng lao động bị thu hồi đất**

\* Đa số lao động có trình độ học vấn phổ thông thấp

\* Đại bộ phận lao động không có chuyên môn kỹ thuật

**Bảng 2.3: Trình độ học vấn và chuyên môn của lao động**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số người</b>	<b>Tỷ lệ(%)</b>
<b>Trình độ học vấn</b>	<b>5572</b>	<b>100</b>
Cấp I	1404	25,2
Cấp II	2544	45,7
Cấp III	1624	29,1
<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>5572</b>	<b>100</b>
Qua đào tạo	283	5,1
Chưa qua đào tạo	5289	94,9

*Nguồn: Phòng LĐ – TB & XH TP. Tam kỳ - [18]*

\* Phần lớn lao động bị thu hồi đất đều lớn tuổi

**Bảng 2.4: Tuổi của người lao động bị thu hồi đất**

stt	Chỉ tiêu	Tổng số (người)	Tỷ lệ %
1	15-29	2410	43,25
2	30-44	1871	33,58
3	45-59	1291	23,17
	<b>Tổng cộng</b>	<b>5572</b>	<b>100</b>

*Nguồn: Phòng LĐ-TB & XH TP. Tam kỳ - [18]*

### 2.2.2. Kết quả giải quyết việc làm của lao động bị thu hồi đất

**Bảng 2.5: Công việc của người lao động trước và sau thu hồi**

Ngành nghề	Trước thu hồi đất		Sau thu hồi đất		Tăng (+); giảm (-) %
	Tổng số (người)	Tỷ lệ (%)	Tổng số (người)	Tỷ lệ (%)	
<b>Tổng lao động</b>	<b>5572</b>	<b>100</b>	<b>5572</b>	<b>100</b>	
Không việc làm	1024	18,4	1383	24,8	6,4
Nông	2105	37,8	205	3,7	-34,1
Công nhân	960	17,2	1289	23,1	3,9
Hành chính			101	1,8	1,8
Buôn bán	802	14,4	1357	24,4	10
Làm thuê, xe ôm	190	3,4	429	7,7	4,3
Việc khác	491	8,8	808	14,5	5,7

*Nguồn Phòng LĐ-TB & XH TP. Tam kỳ - [18]*

Phần lớn không có chuyên môn kỹ thuật, đa số đều đã lớn tuổi nên khả năng thích ứng và chuyển đổi nghề nghiệp chậm, không theo kịp yêu cầu của quá trình đô thị hóa. Điều này thể hiện ở:

**Bảng 2.6. Tình trạng việc làm trước và sau thu hồi đất**

Chỉ tiêu	Trước thu hồi đất		Sau thu hồi đất	
	Tổng số (người)	Tỷ lệ %	Tổng số (người)	Tỷ lệ %
Đủ việc làm	3968	71,2	3542	63,6
Thiếu việc làm	580	10,4	647	11,6
Thất nghiệp, chưa tìm được việc làm	1024	18,4	1383	24,8
	<b>5572</b>	<b>100</b>	<b>5572</b>	<b>100</b>

*Nguồn: Phòng LĐ-TB & XH TP. Tam kỳ - [18]*

Bảng 2.6, có 2.030 người thiếu việc và thất nghiệp chiếm 36,4%, bình quân mỗi hộ có 0,5 người thiếu việc làm hoặc thất nghiệp và cứ mỗi ha đất sẽ có 6 người thiếu việc và thất nghiệp.

- Đối với lao động có việc làm, Bảng 2.7 cho thấy, đa số lao động bị thu hồi đất làm việc ngay tại địa phương với tỷ lệ khá cao 93,5%. Điều này chứng tỏ sức hút của các công trình công cộng được xây dựng trên đất thu hồi tương đối lớn.

- Đối với những người bị mất việc do thu hồi đất

**Bảng 2.8: Lý do không tìm được việc của người bị thu hồi đất**

Chỉ tiêu	Tổng số (người)	Tỷ lệ (%)
Không có việc để làm	849	61,4
Việc làm không phù hợp	364	26,3
Người lao động không chấp nhận	98	7,1
Lý do khác	72	5,2
<b>Tổng số</b>	<b>1383</b>	<b>100</b>

*Nguồn: Phòng LĐ-TB & XH TP. Tam kỳ - [18]*



## 2.3. Tình hình thực hiện các biện pháp giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất trên địa bàn thành phố Tam Kỳ

### 2.3.1. Giải quyết việc làm thông qua đào tạo nghề và tư vấn giới thiệu việc làm

2.3.1.1. Giải quyết việc làm thông qua tư vấn giới thiệu việc làm

2.3.1.2. Giải quyết việc làm gắn với đào tạo nghề

**Bảng 2.10: Tổng hợp kết quả giải quyết việc làm thông qua đào tạo nghề và tư vấn giới thiệu việc làm từ năm 2006 - 2010**

Chỉ tiêu	2006 – 2010 (người)	
	Tổng số	LĐ bị thu hồi đất
<b>Lao động được giải quyết việc làm</b>	<b>10.086</b>	<b>1.321</b>
Đào tạo nghề	5252	1064
Trong đó: + Dài hạn	1838	135
+ Ngắn hạn	3414	929
Tuyển đi làm việc ngoài địa bàn	4834	257

*Nguồn: Phòng LĐ-TB & XH TP. Tam kỳ - [18]*

### 2.3.2. Giải quyết việc làm thông qua các chương trình phát triển kinh tế - xã hội

2.3.2.1. Giải quyết việc làm thông qua phát triển CN-TTCN

Từ 2006 – 2010, khu vực CN-TTCN đã giải quyết việc làm cho 4.326 lao động, trong đó lao động bị thu hồi đất 1.289 lao động. bao gồm 87 lao động làm việc trong ngành chế biến nông lâm thủy sản, 101 lao động làm việc trong ngành khai thác vật liệu xây dựng, 966 lao động làm việc trong ngành may công nghiệp, da giày và 135 lao động làm việc trong các ngành khác. (bảng 2.11)

### *2.3.2.2. Giải quyết việc làm thông qua phát triển TM-DV*

Từ 2006 -2010, khu vực TM-DV đã giải quyết việc làm cho 4.056 lao động, trong đó lao động bị thu hồi đất 1.357 lao động, bao gồm buôn bán 887 người, chiếm 65,4%; Dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn 139 người, chiếm 10,2%; Việc làm khác 331 người, chiếm 24,4%. (bảng 2.12)

### *2.3.2.3. Giải quyết việc làm thông qua phát triển nông nghiệp đô thị*

Bảng 2.13, Giai đoạn 2006 -2010, thành phố đã giải quyết việc làm cho 588 lao động, trong đó lao động bị thu hồi đất là 205 lao động, bao gồm nuôi trồng thủy sản 65 người, chiếm 31,8%; trồng hoa, cây cảnh, rau sạch 103 người, chiếm 50,2 người; khác 37 người, chiếm 18%.

### *2.3.3. Giải quyết việc làm thông qua hoạt động XKLD*

Công tác xuất khẩu lao động giải quyết việc làm của thành phố trong thời gian qua còn nhiều hạn chế, từ năm 2006 – 2010, toàn thành phố chỉ mới giải quyết được 105 lao động đi làm việc ở nước ngoài, trong đó số lao động bị thu hồi đất sản xuất là 17 lao động.

### *2.3.4. Giải quyết việc làm qua thực hiện các đề án cho vay vốn hỗ trợ việc làm*

Đối với lao động bị thu hồi đất, theo Phòng LĐ-TB & XH thành phố Tam Kỳ, từ năm 2006 đến nay, không có dự án nào được vay vốn giải quyết việc làm. Một mặt do trình độ học vấn thấp, không có tay nghề nên đa số hạn chế khả năng tiếp cận các dịch vụ việc làm. Mặt khác, do họ là những người bị giải tỏa, bị thu hồi hết đất sản xuất, phải thay đổi chỗ ở, thay đổi công ăn việc làm nên họ không thể đủ điều kiện để đáp ứng yêu cầu cho vay của các cơ quan Nhà nước.

**Bảng 2.14: Tổng hợp kết quả giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất giai đoạn 2006 – 2010**

Ngành	Số lao động (người)	Tỷ lệ (%)
Công nghiệp – TTCN	1289	30,8
Thương mại dịch vụ	1357	32,4
Nông nghiệp	205	4,9
Thông qua đào tạo nghề	1064	25,4
Làm việc ngoài địa bàn	257	6,1
Xuất khẩu lao động	17	0,4
<b>Tổng cộng</b>	<b>4189</b>	<b>100</b>

*Nguồn: Phòng LĐ-TB & XH TP. Tam kỳ - [18]*

## 2.4. Những hạn chế trong giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất những năm qua và nguyên nhân

### 2.4.1. Những hạn chế trong giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất những năm qua

#### 2.4.1.1. Chất lượng việc làm mới chưa cao

Thể hiện ở thu nhập thấp, bấp bênh và thiếu ổn định

**Bảng 2.15 : Thu nhập bình quân của lao động**

ĐVT: USD/người/năm

Chỉ tiêu	2006	2010
Bình quân năm	751	1321
Lao động nông nghiệp	602	944
Lao động công nghiệp - TTCN	1245	1665
Lao động thương mại - dịch vụ	1015	1610
Lao động khác	142	1065

*Nguồn: Chi cục thống kê thành phố Tam kỳ - [6].*

2.4.1.2. *Giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, song còn chậm*

**Bảng 2.16: Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động thành phố Tam Kỳ**

*DVT: %*

Ngành	Cơ cấu kinh tế			Cơ cấu lao động		
	2006	2008	2010	2006	2008	2010
CN - TTCN	35,3	36,34	37,89	37,11	39,27	42,06
TMDV	56,92	57,41	58,35	38,85	43,15	47,84
NN	7,78	6,25	3,76	24,04	17,58	10,10

*Nguồn: Chi cục thống kê TP.Tam Kỳ - [6]*

2.4.1.3. *Tình trạng lao động thiếu việc làm, thất nghiệp cao*

Bảng 2.6, Lao động thiếu việc làm tăng, trước thu hồi đất chỉ 580 lao động thiếu việc làm chiếm 10,4%, sau thu hồi đất tăng lên 647 người, chiếm 11,6%. Lao động chưa có việc làm (thất nghiệp) cũng tăng, trước thu hồi đất có 1.024 lao động chiếm 18,4%, sau thu hồi đất, con số này tăng lên là 1.383 lao động, chiếm 24,8%.

Tỷ lệ lao động đủ việc làm giảm mạnh, trước khi thu hồi đất có 3.968 lao động, chiếm 71,2%, sau khi thu hồi đất, giảm xuống còn 3.542 lao động, chiếm 63,6%.

2.4.1.4. *Khả năng tạo việc làm cho lao động bị thu hồi đất sản xuất còn hạn chế*

## **2.4.2. Nguyên nhân của những hạn chế**

2.4.2.1. *Hệ thống công cụ hỗ trợ giải quyết việc làm còn nhiều yếu kém*

- + Sự yếu kém của cơ sở dạy nghề
- + Yếu kém của hệ thống dịch vụ việc làm

+ Yếu kém của hệ thống thông tin thị trường sức lao động

#### 2.4.2.2. *Chất lượng lao động bị thu hồi đất thấp*

Trình độ học vấn cấp I có 1.404 người, chiếm 25,2, trình độ cấp II có 2.544 người chiếm 45,66% và trình độ cấp III có 1.624 người chiếm 29,14%.

Lao động chưa qua đào tạo có 5.289 người chiếm tỷ lệ 94,9%.

#### 2.4.2.3. *Thực hiện chính sách giải quyết việc làm và một số chính sách khác liên quan còn nhiều bất cập*

- + Chính sách vay vốn giải quyết việc làm
- + Chính sách tạo việc làm cho người lao động bị thu hồi đất
- + Chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, làng nghề
- + Chính sách dạy nghề cho người lao động
- + Chính sách liên quan đến nghĩa vụ, trách nhiệm của đơn vị nhận đất

#### 2.4.2.4. *Quy hoạch và thu hồi đất chưa gắn với giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất.*

#### 2.4.2.5. *Nguyên nhân khác*

Các cấp, các ngành,... chưa quan tâm đối với vấn đề bức xúc (học nghề, chuyển nghề, lao động việc làm) của người dân bị thu hồi đất sản xuất.

Ban giải quyết việc làm của thành phố chưa coi đúng mức tầm quan trọng của vấn đề giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất.

Hoạt động xuất khẩu lao động của thành phố chưa làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền.

**CHƯƠNG 3**  
**GIẢI PHÁP GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM CHO LAO ĐỘNG BỊ**  
**THU HỒI ĐẤT SẢN XUẤT Ở THÀNH PHỐ TAM KỲ**  
**THỜI GIAN ĐẾN**

**3.1. Cơ sở để đưa ra các giải pháp giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất sản xuất ở thành phố Tam Kỳ**

**3.1.1. Phương hướng giải quyết việc làm cho lao động vùng bị thu hồi đất sản xuất trong quá trình đô thị hóa trên địa bàn thành phố Tam Kỳ thời gian đến**

**3.1.1.1. Mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội thành phố Tam Kỳ**

+ Mục tiêu tổng quát

+ Mục tiêu cụ thể

**3.1.1.2. Mục tiêu và phương hướng giải quyết việc làm cho lao động vùng bị thu hồi đất sản xuất trên địa bàn thành phố Tam Kỳ thời gian đến**

- Mục tiêu giải quyết việc làm

Mỗi năm giải quyết việc làm mới cho 4.500 lao động. Giai đoạn 2011-2015 sẽ giải quyết việc làm cho 22.500 lao động.

- Phương hướng giải quyết việc làm

+ Ngành công nghiệp – TTCN: 7.275 lao động

+ Ngành thương mại- dịch vụ: 4.291 lao động

+ Ngành Văn hóa xã hội: 1.284 lao động

+ Tuyển dịch vụ các nhu cầu: 9.650 lao động. Trong đó, xuất khẩu lao động: 150, đào tạo ngắn hạn 6.000 và dài hạn 2.000 lao động. đến năm 2015, nâng tỷ lệ qua đào tạo lên 65%, giảm tỷ lệ thất nghiệp xuống dưới 4,5%, nâng tỷ lệ thời gian lao động ở nông thôn ổn định ở mức 74%. Giảm thiểu tối đa việc thiếu việc làm, thất nghiệp và sa thải lao động trên địa bàn thành phố.

Lao động phi nông nghiệp đến cuối năm 2015 trên 90%.

### **3.1.2. Dự báo tình hình thu hồi đất và nhu cầu giải quyết việc làm cho người lao động vùng bị thu hồi đất ở Tam Kỳ thời gian đến**

#### **3.1.2.1. Dự báo tình hình thu hồi đất phục vụ quá trình đô thị hóa**

Đến năm 2015, dự kiến thành phố sẽ thu hồi 2.959 ha đất, trong đó đất nông nghiệp 1.860 ha chiếm 62,8%; Đất phi nông nghiệp 979 ha chiếm 33,2% và đất chưa sử dụng 120 ha chiếm 4% (bảng 3.2).

#### **3.1.2.2. Dự báo nhu cầu giải quyết việc làm cho lao động vùng bị thu hồi đất sản xuất**

Nếu 2006-2010, thu hồi 466,9 ha đất, trong đó đất sản xuất 333,1 ha; có 2.030 lao động thiếu việc làm và chưa được giải quyết việc làm; bình quân 1ha có 6 lao động bị thiếu việc làm và thất nghiệp.

Thì 2011 – 2015, với tổng diện tích thu hồi là 2.959 ha, trong đó đất sản xuất 1.860 ha sẽ có 11.160 lao động bị thu hồi đất thiếu việc làm và thất nghiệp.

### **3.2. Một số giải pháp giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất sản xuất ở thành phố Tam Kỳ**

#### **3.2.1. Nhóm giải pháp giải quyết việc làm thông qua phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

##### **3.2.1.1. Giáo dục và đào tạo nghề cho lao động**

##### **3.2.1.2. Phát triển hệ thống các cơ sở đào tạo nghề**

##### **3.2.1.3. Tăng cường năng lực dạy nghề và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên dạy nghề**

##### **3.2.1.4. Gắn kết công tác dạy nghề với giải quyết việc làm cho lao động ở các khu, cụm công nghiệp**

##### **3.2.1.5. Tăng cường quản lý nhà nước về dạy nghề**

##### **3.2.1.6. Thông tin thị trường lao động, tư vấn giới thiệu việc làm**

### **3.2.2. Nhóm giải pháp giải quyết việc làm thông qua phát triển kinh tế - xã hội**

3.2.2.1. Giải quyết việc làm thông qua phát triển CN-TTCN

3.2.2.2. Giải quyết việc làm thông qua phát triển TMDV

3.2.2.3. Giải quyết việc làm thông qua phát triển kinh tế NN đô thị

### **3.2.3. Nhóm giải pháp về phát triển thị trường XKLD**

3.2.3.1. Làm tốt công tác chuẩn bị nguồn nhân lực cho XKLD

3.2.3.2. Đẩy mạnh khai thác thị trường XKLD

3.2.3.3. Tiếp tục công tác tuyên truyền

### **3.2.4. Nhóm giải pháp về tài chính**

Thực hiện đồng bộ và hiệu quả Chương trình việc làm, chương trình giảm nghèo giai đoạn 2011 – 2015.

Thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, chính sách tín dụng ưu đãi đối với người lao động, cơ sở dạy nghề, giáo viên dạy nghề theo qui định tại QĐ số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính Phủ.

Ưu tiên cho vay nguồn vốn Quỹ giải quyết việc làm.

### **3.2.5. Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách đối với lao động bị thu hồi đất trong quá trình đô thị hóa**

- Thành lập Quỹ hỗ trợ đào tạo nghề
- Giới thiệu việc làm cho lao động bị thu hồi đất
- Xây dựng, ban hành quy chế đấu thầu kinh doanh dịch vụ
- Xã hội hoá các hoạt động dịch vụ.
- Phải có phương án sử dụng lao động tại chỗ.
- Khuyến khích thành lập các tổ chức, doanh nghiệp dịch vụ.
- Công khai phương án, kế hoạch đào tạo nghề.
- Xây dựng cơ sở hạ tầng để tạo điều kiện kinh doanh dịch vụ.



## **KẾT LUẬN**

Giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất trong quá trình đô thị hóa ở Tam Kỳ không chỉ là công việc bức xúc trước mắt, mà còn là vấn đề mang tính chiến lược. Kết quả nghiên cứu những vấn đề lý luận, thực tiễn về giải quyết việc làm của lao động bị thu hồi đất sản xuất trong quá trình đô thị hoá đi đến kết luận sau đây:

Đặc điểm của người lao động bị thu hồi đất là một yếu tố khiến cho việc giải quyết việc làm trở nên cần thiết. Với những người lao động bị thu hồi đất sản xuất, mất đất cũng tựa như họ mất đi việc làm, sau khi thu hồi họ rất khó chuyển đổi nghề nghiệp, chất lượng lao động còn thấp cả về trình độ văn hoá lẫn chuyên môn kỹ thuật. Nhiều người lao động sống y lại vào những khoản tiền trợ cấp đền bù, phần lớn số tiền đền bù được người dân sử dụng vào việc sửa sang, xây dựng nhà ở, mua sắm phương tiện đi lại, việc học tập của con cháu. Tuy nhiên, rất ít gia đình dành tiền đền bù đầu tư cho việc học nghề của con cháu, cũng như đầu tư vào việc mở rộng sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, phần lớn người dân bị thu hồi đất cảm thấy chưa thật sự hài lòng với chính sách đền bù giải tỏa và hỗ trợ chuyển đổi việc làm. Nhưng lý do cơ bản nhất là tồn tại tình trạng thiếu công bằng trong công tác đền bù. Hiện nay, đứng giữa các quy định chính sách cũ và mới, mức giá đền bù đã chênh nhau đáng kể. Nhiều người dân bị thu hồi đất trước trở nên thiệt thòi.

Thành phố Tam Kỳ là địa phương có tốc độ đô thị hóa tương đối cao so với các địa phương khác trong tỉnh. Đi liền với nó là tình trạng thiếu việc làm, không tìm được việc làm của lực lượng lao động bị thu hồi đất là rất lớn. Trước tình trạng đó, Tam Kỳ đã sử dụng nhiều biện pháp để giải quyết việc làm cho người lao động như thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện các chương

trình đào tạo nghề, hỗ trợ giải quyết việc làm, chương trình xuất khẩu lao động, chấn chỉnh nâng cao hiệu quả hoạt động dạy nghề, dịch vụ việc làm, thông tin thị trường sức lao động... Kết quả từ năm 2006 đến năm 2010, đã giải quyết việc làm được 4.189 lao động, đạt tỷ lệ 75,2% so với lao động bị thu hồi đất cần giải quyết việc làm.

Mặc dù đạt được kết quả trên, song vấn đề giải quyết việc làm cho lao động có đất sản xuất bị thu hồi vẫn còn nhiều bất cập như chất lượng việc làm mới chưa cao, tình trạng không tìm được việc làm, thiếu việc làm vẫn còn cao, việc thực hiện chính sách giải quyết việc làm còn nhiều điểm chưa hợp lý, hoạt động của hệ thống công cụ hỗ trợ giải quyết việc làm còn nhiều yếu kém và sức ép giải quyết việc làm cho người lao động có đất sản xuất bị thu hồi lớn, trong khi chất lượng lao động rất thấp.

Để thực hiện được mục tiêu và phương hướng giải quyết việc làm cho lao động có đất sản xuất bị thu hồi đến năm 2015 và những năm tiếp theo, Tam Kỳ cần thực hiện đồng bộ 5 nhóm giải pháp sau:

- + Giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
- + Giải pháp phát triển KTXH gắn với giải quyết việc làm
- + Giải pháp về phát triển thị trường xuất khẩu lao động
- + Giải pháp về tài chính
- + Giải pháp về cơ chế, chính sách đối với lao động bị thu hồi đất trong quá trình đô thị hóa

Giải quyết việc làm cho lao động có đất sản xuất bị thu hồi trong quá trình đô thị hóa là vấn đề mang tính chiến lược. Trên đây mới chỉ là nghiên cứu bước đầu. Vấn đề này cần phải được tiếp tục nghiên cứu.